

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *162* /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày *21* tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực quản lý của ngành
Công Thương áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/ND-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 94/2012/ND-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số 39/2012/TT-BCT ngày 20/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 26/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.

Căn cứ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Văn bản số 1040/SCT-TCCB ngày 06/12/2013 và Sở Tư pháp tại Văn bản số 45/STP-KSTT ngày 14/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 (chín) thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

(Có danh mục TTHC và nội dung cụ thể kèm theo).

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 31/8/2012 về việc công bố các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương áp dụng chung tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTIC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Kỳ

**CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ
CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 262 /QĐ-UBND ngày 21 / 01 / 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC CÁC LĨNH VỰC QUẢN
LÝ CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
I. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng		
1.	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	4 - 6
2.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	7 - 9
3.	Cấp lại Giấy phép sản xuất sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 - 12
II. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu		
1.	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	13 - 15
2.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	16 - 19
3.	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	20 - 22
4.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu	23 - 26
5.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu	27 - 30
6.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu	31 - 33